RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ 1811 2026 MỖI SỐ : 0$03 NGÀY THỨ TƯ 19 DÉCEMBRE 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N°1773

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	Một năm gồm cả báo Phụ nữ Tân văn và báo Trẻ em	Người đàn bà mới	Đời nay Thứ Bảy	Nam-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Pháp-quốc và thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	5$60	12$00
Các tỉnh và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page
Une seule insertion. . . . . 0$20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái thế-lực người Hoa-kiều

Nói đến hai tiếng « Hoa-kiều » thì phàm người Việt-Nam mình ai cũng biết rằng cái thế-lực của bọn họ ở xứ mình, từ về một phương-diện chính-trị, từ khi hết cái thời-kỳ Bắc-thuộc thì không còn có chút ảnh-hưởng gì, còn về xã-hội, về học-thuật, về phong-tục, về văn-chương, về mỹ-thuật, nhất là về đường kinh-tế thì không thể không nhận chịu người mình toàn ở trong cái phạm-vi thế-lực của họ kể đã hàng mấy mươi đời nay mà e chừa biết còn đến bao nhiêu đời nữa mới thoát khỏi được. Cái thế-lực người Hoa-kiều ở xứ ta, nói cho giữa dạ, thật người mình không ai là không ghen tị, không tức bực, không nóng-nảy sốt-sắng vì cái tấm lòng tự-ái mà muốn ra sức đề-kháng ngay, nhưng lại không ai là không khiếp sợ, không kính-phục, không kiêng nể vì cái con mắt biết người biết mình, hết dám ra sức đề kháng ngay, mà giá có ra sức đề kháng ngay cũng quyết chưa được. Vậy ta thử xét xem cái thế-lực ấy vì sao mà khuếch-trương, vì sao mà bền vững được ở xứ mình mà người Hoa-kiều là người thế nào lại gây được một cái thế-lực như thế ở xứ mình ? Về cái vấn-đề này, ta có thể cứ coi cái thế-lực của người Hoa-kiều ở trong thế-giới bây giờ mà biết được cái thế-lực của họ ở xứ mình không phải là ngẫu nhiên vậy.

Người ta thường nói phàm chỗ nào có ánh sáng mặt trời chiếu tới là có bóng cờ nước Anh mà người ta cũng lại thường nói phàm chỗ nào có nước bể chảy tới là có dấu chân kiều-dân nước Tàu ; thực thì dấu chân kiều-dân nước Tàu không chỉ hạn ở những nơi có nước bể chảy tới mà thôi, đến cả mấy nơi hoang-tịch như nội-địa Tây-bá-lợi-á và trung-bộ Âu-châu, Phi-châu, Úc-châu, Mỹ-châu cũng đều có người Hoa-kiều ở khắp. Một nhà thống-kê-học đã đem so sánh cái tỉ-lệ tất cả kiều-dân các nước trong thế-giới mà nghiệm ra rằng cái khu-vực người Hoa-kiều phân bố rộng bằng người Anh, cái sức giàu của họ bằng người Do-thái, cái tính-thần nại khổ của họ bằng người Ấn-độ, cái tài-cán mẫn-tiệp của họ bằng người Nhật-bản, đến cái số người nhiều thì không người nước nào bằng được cả.

Theo những cái biểu nhân-khẩu Hoa-kiều điều-tra tự năm 1914 trở về trước thì số người Hoa-kiều tản cư ở các chỗ được như sau này :

Phần năm	Chỗ ở	Số người
Năm 1911	Hương-cảng	444.644
Năm 1914	Nhân-bản	17.700
Năm 1912	Triều-tiên	15.000
Năm 1914	An-nam	250.000
Năm 1910	Xiêm-la	1.500.000
Năm 1913	Diến-điện	13.000
Năm 1910	Bản-đảo Mã-lại	9.3.000
Năm 1913	Anh Ấn-độ	1.030.000
Năm 1914	Anh lĩnh Nam-dương	1.825.000
Năm 1913	Úc-châu	25.772
Năm 1909	Tân-tây-lan (Nlle Zélande)	25.000
Năm 1914	Tây-bá-lợi-á	37.000
Năm 1914	Mĩ-lợi-kiên	150.000
Năm 1914	Gia-nã-đại	12.000
Năm 1900	Mặc-tây-kha	2.834
Năm 1914	Cổ-ba (Cuba)	10.000
Năm 1914	Ba-tây (Brésil)	20.000
Năm 1909	Bi-lỗ (Pérou)	45.000
	Các nơi khác	2.437.571

Cộng cả thảy là 9.320.622 người. Trong khoảng bảy tám năm nay, số người đi sang Nam-dương, Nam-mỹ mỗi năm lại mỗi nhiều thì có lẽ còn nhiều hơn cái số ấy nữa.

Số người Hoa-kiều phân bố ở trong thế-giới đã nhiều như thế mà cái sinh-kế của họ có phần phong-dụ nhiều. Những số người giàu có trong bọn Hoa-kiều ở các nơi thì kể ở Nam-dương là nhiều hơn cả. Lúc họ mới đến thì phần nhiều làm những nghề thợ mộc, thợ thiếc, thợ làm đồ vàng, thợ giặt áo, làm mía, làm cao-su, dần dần gây được một ít tư-bản thì xoay ra buôn tạp hóa, buôn gạo, buôn vải, buôn đường, hoặc bao-biện những việc cấm đỗ, trưng thuốc phiện, hoặc thu mãi các đồ thổ-sản ; có người có vốn to nữa thì mở đất giồng cao-su, cà-phê, mở hãng tàu, lập nhà băng ; nhiều người doanh-nghiệp to tát, trở nên giàu có lớn lắm, ở miền Nam-dương có người giàu tới năm ngàn muôn thuần (florins) ; có người giàu tới bốn ngàn muôn thuần ; bao nhiêu những tàu khói đi lại ở các bến Nam-dương với Tàu đều của người Hoa-kiều cả ; nhà băng của người Hoa-kiều thì một chỗ Tân-gia-pha có tới sáu nhà, ở Xiêm-la và Chà-và cũng đều có ngân-hàng của người Hoa-kiều cả. Người ta đã nói các đảo Nam-dương là một cái nước Tàu ngoài bể, mà thật, ai bước chân tới đất đó cũng thấy đòi bên đường san-sát những cửa hàng buôn rất hoa-lệ hùng-tráng của người Hoa-kiều, kẻ đi người lại ngoài đường, từ người khuân vác mang xách cho đến người ngồi chễnh-chện trên xe ngựa ô-tô cũng toàn là người Hoa-kiều cả. Ở đất Nam-dương mà gặp ngày tết hay ngày quốc-khánh nước Tàu thì cờ ngũ sắc phấp-phới đầy đường, pháo liên thanh ầm-ỹ rậy phố, cũng nghênh thần, cũng tế tổ, không khác gì ở đất Tàu vậy.

Sinh-ý của người Hoa-kiều phát đạt, nhất thì Nam-dương mà thứ nhì thì ở châu Mỹ. Người Hoa-kiều ở châu Mỹ nhiều nhất là ở duyên-ngạn Thái-bình-dương ; chức-nghiệp của họ thì phần nhiều là làm thợ mộ, thợ cưa, đánh cá, làm ruộng, làm vườn, nấu ăn, giặt ủi ; nghề buôn thì không được thịnh bằng ở Nam-dương, phải đạt nhất có nghề hàng cơm và nghề tạp hóa : nghề hàng cơm cũng được khách Tây vào ăn đông lắm, nghề tạp hóa thì chỉ bán quanh-quẩn cho người Hoa-kiều với nhau mà thôi ; tuy vậy nhưng họ cũng tổ-chức được một cái Trung-quốc luân-thuyền công-ty, có tàu lớn đi lại ở khoảng Thượng-hải, Hương-cảng và Cựu-kim-sơn, cũng có thể chiếm được một phần quyền hàng hải ở Thái-bình-dương vậy.

Chẳng những ở Nam-dương và Mỹ-châu là những nơi đất rộng người thưa, sinh-ý của người Hoa-kiều dễ bề phát-đạt, mà ở ngay các nước Âu-châu, họ cũng làm ăn thịnh-vượng lắm. Cái nghề thủy-thủ ở Âu-châu hầu thành là một cái nghề chuyên lợi của người Hoa-kiều. Ở các tàu bể Âu-châu có tới ba bốn ngàn người họ làm công dưới tàu, những người Chiết-giang phần nhiều đi bán đồ đá, những người Hồ-bắc phần nhiều đi bán đồ trẻ con chơi. Những người Quảng-đông phần nhiều mở cửa hàng bán đồ tạp-hóa. Ở nước Anh có công-ty thông-vận, công-ty lại-viễn bán đồ cổ, tư-bản có tới hai ba mươi muôn ; ở Ba-lê có công-ty dậu hủ, xưởng khởi là người Hoa-kiều Lý-thạch-Tăng, tư-bản có tới hai mươi muôn, nay hợp biện với người Pháp, tư-bản khoảng sung tới một trăm vạn ; ở nước Nga có những hàng bán đồ tơ, cũng đều có một cái địa-vị khá khá ở trong thương-trường Âu-châu vậy.

(*Còn nữa*) T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 18 Décembre 1923

Bức thư của nước Pháp trả lời lại nước Đức

Chiều hôm chủ-nhật, quan Poincaré đã giao cho M. Hoesch bức thư phúc lại bức thư của nước Đức ngày hôm thứ bảy. Trước khi đưa bức thư trả lời ấy, quan Poincaré đã có bàn với tòa Nội-các nước Bỉ. Trong bức thư của quan Poincaré có nói rằng : ngài sẵn lòng bàn với viên đại-biểu nước Đức, về tất cả các vấn-đề mà tòa Nội-các nước Đức muốn bàn với ngài. Song về các vấn-đề quan-hệ cho cả các nước Đồng-minh, như cái vấn-đề bồi khoản, thì ngài phải thương-nghị với Đồng-minh mới được, và về cái vấn-đề ấy chỉ có hội-đồng Bồi-thường là có quyền quyết nghị mà thôi. Về việc hạt Rhénanie, và hạt Rhur, ngài cũng sẵn lòng xét lời nước Đức bàn lập một bản giao-ước về sự quản-trị các hạt ấy, song cái quyền của các quan Pháp Bỉ, và Đồng-minh thương-hội-đồng vẫn phải cứ để nguyên mới được. Ngài lại nói : việc thụ-động đề-kháng trong hạt sông Rhur xét ra người Đức đã thôi rồi thật, nhưng còn việc kiểm duyệt quân bị thì nước Đức chưa để cho các hội-đồng của Đồng-minh thi hành cái chức-vụ của mình.

Tại các nghị-viện nước Pháp

Thủ-đán nghị-viện nước Pháp vẫn bàn về việc hoãn-cải ngạch thuế về số tiền buôn-bán. Còn Nguyên-lão nghị-viện thì đã nghe M. Béranger là tiêu thầm ủy-viên của ban tài-chánh trình-bày mọi lẽ về các khoản chi-tiêu bất thường

Việc tu-phục nhà thờ Reims

Số chi-tiêu đến ngày 31 décembre này là 71 triệu quan để tu phục lại nhà thờ Reims, thì mới tu phục được hai phần chia ba, vì sự tổn hại về nhà thờ ấy cả thảy đáng 100 triệu.

Tại hội Vạn-quốc

Ngày hôm thứ hai, tòa trị-sự hội Vạn-quốc xét bản tờ trình của viên đại-biểu nước Uruguay, và lời của viên đại-biểu nước Lithuanie trình bày về cái đất Memel.

Tòa trị-sự lại nghe bản tờ trình của viên đại-biểu nước Tây-ban-nha, về việc phân địa-giới đất Javorzina.

Tòa trị-sự lại trụ chuẩn bản tờ trình của hội-đồng xét về việc người Đức trú cử ở nước Ba-lan.

Bệnh-tình quan Clémenceau

Quan Clémenceau gặp sự rủi ro ở gần Paris bị thương ở mặt, nay các quan thầy thuốc xét ra chỉ trong vài ngày ngài sẽ bình phục như thường.

Một cái chứng-cớ về cái năng-lực của người Đức

Một nhà tư-bản nước Hoa-kỳ có nói với viên phóng-sự ở Bruxelles của nhà báo *Philadelphia Lague* rằng nước Đức mua bông và đồng của Hoa-kỳ nhiều hơn là nước Anh. Người ấy lại nói đồng và bông dùng để chế đạn dược. Từ ngày 1er Mai đến giờ, nước Đức đã gởi sang Hoa-kỳ hơn 45 triệu dollars kim tệ để mua các sản-vật ấy.

Về cái thiên-tai ở Nhật-bản mới rồi

Quan Tài-chánh thượng-thư ở Nhật-bản đã tính các sự tổn hại của Nhật-bản vì việc động-đất mới rồi, đáng giá là 10 nghìn triệu viên.

Tin Trung-hoa

Ngày 8 Décembre 1923

Tin Bắc-kinh

Ngô-cảnh-Liêm xướng nghị, xin định ngày khai quốc hội, bàn việc Tôn bảo-Kỳ tổ chức Nội-các.

Nước Nga giả lại tiền bồi khoản

Nước Nga giả lại tiền bồi khoản năm canh tí (1900) để làm tiền chi tiêu về việc giáo-dục. Tào-Côn muốn dùng số tiền ấy làm kinh-phí các công-sứ và lĩnh-sự Trung-hoa ở ngoại-quốc, nhưng giáo-dục bộ không chịu, còn đương tranh luận chưa xong.

Đại-biểu các tỉnh về Bắc kinh

Đại-biểu các tỉnh về Bắc-kinh chức thọ Tào-Côn cả thảy 16 viên, còn Ngô-bội-Phu chưa đến

Lương-như-Hạo được từ chức

Đại-biểu tỉnh Sơn-đông đến yết kiến Cao-lãng-Uất, Cao bằng lòng cho Lương-như-Hạo được từ chức.

Vương-chính-Đình đi sứ Nhật-bản

Vương-chính-Đình định đến ngày 10 décembre phụng quốc-thư sang sứ Nhật bản.

Việc Kim-phật-lang

Ngoại-giao bộ không muốn nhận trách-nhiệm về việc kim-phật-lang, xin giao việc ấy cho tài-chánh-bộ chủ-trương.

Tinh giảm lại viên

Tài-chánh-bộ và Điểm-chánh thự tài giảm lại viên hơn 900 người, tính ra mỗi tháng bớt kinh phí được hơn 1.0.0.0 đồng.

Liên-quân và quân đội Trần-quýnh-Minh đánh nhau ở Lương-ốc-sơn

Vương-bỉnh-Quân (liên-quân tổng-chỉ-huy) kéo quân từ Tăng-thành sang Đông-giang, gặp quân đội Trần-quýnh Minh ở Lương-ốc-sơn, hai bên đánh nhau hăng-hái lắm, quân đội Trần lại về Bắc-la, Vương-bỉnh-Quân lại kéo quân đến vây Bắc-la.

ĐÀO THẤY MỘT CÁI SỌ BÒ VỀ ĐỜI THƯỢNG-CỔ

Mới đây người ta đào ở đáy sông Saône có thấy một cái sọ khá lớn và mấy cái xương rất to. Trẻ con ở Saint Rémy thấy sọ và xương ấy bèn đem làm đồ chơi.

Ông tổng-sư ở đây trông thấy biết ngay là xương một loài cổ vũ về cổ thời mà hiện nay không có nữa. Cái sọ ấy trẻ con đem chơi đã làm vỡ ra, cái trán thì vuông và dẹt, mà cái hàm hãy còn độ một chục cái răng.

Lúc mới tưởng là xương của một con ma-mút, nhưng sau xét mấy cái răng còn lại mới biết là sọ một con bò về đời thượng-cổ. Bò ấy về thời đại tối cổ ở Âu-châu nhiều lắm, mà cái bình-thể nó to gấp hai cái bình-thể loài bò ngày nay. Bèn đưa vua Gontran loài bò ấy cũng hãy còn, nhưng cũng đã khác lắm cổ-thời ít nhiều. Loài bò rừng người ta thường đi săn trong các rừng nước Gaule về đời ấy, tức là dòng dõi những loài bò về thời tối cổ nói trên kia vậy.

MỘT NGƯỜI MÙ ĐÃ SÁU NĂM LẠI KHỎI

Mới đây, bác-sĩ Bonnefon ở Bordeaux, có trình tại hội Hàn-lâm Y-học việc một người bị mù về việc chiến-tranh đã sau năm, đến nay chữa mắt lại trông được. Hai mắt người ấy vô số là dấu thương, và lại thêm một cái nhài quạt nữa. Bác-sĩ xét người ấy lần đầu về tháng juin 1922, thì xét ra cái màng trong của mắt không được nhậy nữa, nhưng hình ảnh các vật mắt vẫn còn chiếu được như thường. Bác sĩ xét ra có thể làm cho cái màng nhậy lên được, bèn cắt cái nhài quạt rồi chiếu ánh sáng vào cái màng trong khiến cho nó lại mạnh lên. Lúc mới quạt rồi chiếu ánh sáng vào cái màng trong khiến cho nó lại mạnh lên. Lúc mới quạt rồi cũng chưa thấy công-hiệu gì, nhưng bước thuốc được ít lâu bỗ ra thì người ấy đi được không phải giắt, đọc được sách và viết được chữ. Mắt trước tính từ mười phần, hiện nay đã được ba và mỗi ngày cứ tuấy, khả hơn mãi.

LÒNG TRẮNG TRỨNG DÙNG ĐỂ LÀM SƠN GẮN RẤT TỐT

Một nhà bác-sĩ nước Anh, M. Francis Chappen mới xuất-bản một quyển sách nói về cái kim-tự-tháp Gizeh của nước Ai-cập. Trong sách ông có nói : Người Ai-cập, ngày xưa xây đền miếu, sở dĩ được kiên cố lâu dài, là bởi người ta gắn các chất chỉ dùng toàn một thứ lòng trắng trứng mà thôi.

Nếu quả vậy thì dùng biết bao nhiêu trứng cho đủ. Nhưng có một điều chắc là người Ai-cập dùng trứng nhiều lắm. Các nhà khảo-cổ học có nói người Ai-cập ngày xưa thường có những lò ấp trứng rất lớn, đúng khi nóng một giới mà ấp tới sáu vạn cái trứng một lứa, mà ấp trứng nhiều như thế cũng không phải để lấy gà ăn thịt, nhưng để gây lấy nhiều gà đẻ trứng, vì thời bấy giờ người Ai-cập tiêu thụ trứng nhiều lắm.

Lòng trắng trứng xưa nay người ta dùng làm đồ gắn cũng nhiều. Như về thời trung cổ người thợ vẽ bên Âu-châu, cũng hay dùng lòng trắng trứng để trộn thuốc, thì nói về bên vô kể. Người Nam ta biết trộn phèn-phi với lòng trắng trứng để gắn đồ sứ cũng đã lâu, nhưng dùng lòng trắng trứng để làm vôi xây thì chưa từng thấy vậy.

Chuyện kỳ khôi

Chẳng trách ngài chỉ được

Trong cửa hàng no, mấy bác kỹ-địch trò chuyện với nhau.

— Quan ta hay tổ-tôm nhỉ, tôi xuống việc quan lần nào cũng thấy đánh tổ-tôm.

— Ấy ở trong huyện thì thật vô-nhật-hạ, nhưng ngài đỗ lâm, tôi hầu đã nhiều, song chưa thấy ngài thua bàn nào.

— Phải, thì ai chẳng thế ấy mà, cứ hai ngài hơi hăm, thì ngài đã mim môi trừng mắt, giục tướu lên, thì còn ai dám phỗng dám ù nữa, chẳng trách ngài chỉ được.

Chương-Đài.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Giải nghĩa mấy tiếng

Đôi đoạn. — Tiếng « Đôi » cũng như tiếng « Mấy », như « Mấy đoạn ». Chữ nho là chữ « Kỷ », như « Đôi phen » thì tức là « Kỷ phiên ». Mới đây có người hiểu lầm cho tiếng « Đôi đoạn » là tiếng vọng-thanh cũng như những tiếng « vầu vơ » vân vân, vậy nên có nghe câu thơ rằng : *Vầu vơ* chịu khuất lý tâm rồi, *Đôi đoạn* nằm canh khắc lậu trường.

Tư ng. — Tượng bởi, tượng vi, chữ nho là chữ *Cái*, tiếng này vì chữ nho mà sống được, không thì chết đã lâu rồi, vì ta it dùng it hiểu lắm. (1)

Nèn nếp. — Nói « nề nếp » là sai.

Bi. — Cái bi, ngày xưa tiêu nhiều tiền kẽm, có làm cái bi bằng gỗ, hình dài như quan tiền, chính giữa có đường ngăn đôi, hai bên có hai rãnh dai, mỗi rãnh chia làm 5 ngăn, cứ bỏ tiền vào đầy mỗi ngăn là một « tiền » 60 đồng, 1 ngăn ấy đong thành một quan, dùng để đỡ công đếm.

Đượng. — Một dượng vải tức là 20 vuông, hoặc gọi là một « châu ».

Tọt. — Tôi với là hòa với vào nước.

Chạ. — Cũng như làng, thường nói việc làng việc chạ.

Chạ đỏ. — Nói : Làm ăn chạ đỏ, nghĩa là làm lụng để ngồn ngang, không thu-xếp cho có trật-tự ; chỗ chạ đỏ là chỗ ra vào nhộn nhịp bề bộn.

Đăng. — Thường nói : đăng xương, đăng xác, đăng nó ra, tựa như căng xương, căng xác.

Bửa. — Quả bửa.

Bửa. — Là chẻ lưỡi, nói bửa, là nói tục-tằn, lại nghĩa là « bổ » quả gì ra, bửa ra, bổ ra.

Trấu muỗi. — Là trấu vụn nhỏ.

Thảo. — Cái thảo đỏ dùng thợ bạc, nấu vàng bạc chảy ra rồi đổ vào cái thảo.

Nía. — Cái nía, đỏ dùng của thợ kim-hoàn, bằng đồng hoặc bằng sắt, có hai cái răng để cặp gắp những vật bé nhỏ.

Ách. — Cái ách cầy, mắm ngang ở đầu bắp cày để tiếp hai đầu chạc ở vai trâu.

Đăng dành. — Cái vòng bằng sắt để nối cái bắp với cái ách cầy.

Hò cầy. Chỗ đoan tay cầm.

Ông. Cá ông, là cái chạc giáng cái vai trâu với cổ trâu.

Vật. Là tiếng bảo con trâu đi sang bên hữu.

Rau muối. — Một thứ rau đồng.

Cỏ xương. — Tên một thứ cỏ đồng.

Cỏ xương. — Tên một thứ cỏ đồng.

Rau rệu, rau tầm khúc, tên hai thứ rau đồng.

Lu rắp. Dùng để ăn gỏi, hoặc trẻ con lên bệnh sởi cũng để trừ ho.

(*Còn nữa*)

Trúc-khê, Ngô-văn-Triện.

(1) Những đồng chữ ngành ở đây chỉ chúng không nghĩa là người khác, vẫn phải thông thường (ce n'est pas ça).

CÁC NGÀY LỄ TRONG NĂM 1924

Mỗi nhà tò mò giở lịch sang năm ra xem cũng xét ra rằng các ngày lễ về năm 1924 thường chậm hơn các năm khác, mà ngày lễ thường gần ngày chủ-nhật, it khi được nghỉ thêm một ngày đứng giữa.

Lễ Phục-sinh thì vào ngày 20 avril, nghĩa là chậm nhất.

Lễ Đức Chúa lên trời, vào ngày 29 mai, lễ Minh-thánh vào ngày 19 juin và lễ các Thánh đúng vào một ngày thứ bảy.

CÁI PHONG-TRÀO DÂN-CHỦ Ở NƯỚC HY-LẠP

Âu-châu điện-tín ngày hôm nay có nói rằng những người có chân trong hội Union républicaine có biểu-tình nào động ở ngoài phố, hô lên những câu « Cộng hòa chính thể trường cửu » Họ lại thay mặt cả các hàng quan võ về thủy-quân và lục-quân mà đưa cho M. Plastiras một lá đơn xin rằng hoàng-tộc phải nên lánh đi một nơi, vì cái hành-vi, và cái thái-độ của hoàng-tộc gây nên nhiều điều khốc hại cho nước Hy lạp.

Ngay buổi chiều hôm qua tòa nội-các hội nghị để ban việc có quyết nghị khuyên quốc-vương nên đi du lịch ngoại quốc để tạm lánh đi ít lâu, khiến cho công việc ngày nay dễ đường giải quyết, và để cho quốc-nghị-hội được tự-do quyết nghĩ, về cái chánh thể của nước Hy-lạp sau này. Có tin rằng ngày hôm nay, quốc-vương và hoàng-hậu sẽ khởi hành đi Lô mã-ni.

Cuộc thi thơ

Của Nốc-rai-Quyên nữ-sĩ

Thơ

MCCCXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải Lý Trần Lê miếu thánh chung.
Đạo-đức một nền lưu thắng tích,
Cung-tường chín nhận nghiễm đi dung
Mạch văn Thù tử chan sông Nhị,
Ngọn bút xuân-thu tượng núi Nùng.
Tuy trải mưa Âu cùng gió Mỹ,
Mà bia danh giáo vững trời Đông.

Nguyễn-Trác, trợ-giáo trường Hanh-quang, Bình-định

MCCCXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vũ-trụ tòn sùng đạo hóa trung.
Trở đậu thơm lừng ngoài gió Nhị,
Cung trùng cao ngất trước mây Nùng.
Nhà nho khoa-giáp còn bia tạc,
Quốc-tế ngày dinh vẫn khói nồng.
Nhớ tự Lý triều xưa sáng lập,
Nước nhà từ đấy khởi văn-phong.

Trịnh-văn-Vôn
Làng Thượng-phúc, Hà-đông

MCCCXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu nay coi xiết chạnh lòng.
Nền gác khuê-văn làn cỏ mọc,
Đá bia tiến-sĩ nét rêu phong.
Thì thư khi đã xuôi dòng Nhị,
Lễ-nghĩa rày thôi xếp núi Nùng.
Nam Bắc nào ai tay vẽ đạo ?
Cao-kiên luống cảm mấy cây tùng !

MCCCXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Danh-thắng đâu bằng cảnh Học-cung.
Rạng vẻ nhật-tinh trên bến Nhị,
Ngất vừng nguyên-khí nẻo non Nùng.
Đền Trần điện Lý trơ ngày cỏ,
Cửa thánh sân hiền cối rặng thông.
Mới biết đạo cùng trời đất thọ,
Càng thời Âu Mỹ lối càng đông.

Hai Đạt, Đông-thị, Hải-dương

MCCCXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây từ Lý-thánh-tông.
Chi thánh tượng vàng cao lộng-lẫy,
Liệt hiền bia đá dựng thong-dong.
Bể dâu mấy cuộc qua Lê Lý,
Đàn hạnh riêng nơi vững Nhị Nùng.
Trải bốn triều nay bao thế-kỷ,
Xem trong Khổng đạo vẫn tôn sùng.

MCCCXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vì có nền văn-miếu ở trong.
Mấy lớp cung trường xây gác phượng,
Trải triều khoa-giáp khác bia rồng.
Quanh co dòng Nhị sông dù dục,
Thăm thẳm nguồn Thù nước vẫn trong.
Đạo thánh khác nào vừng nhật nguyệt
Sáng soi trời đất biết bao cùng.

Tạ-đức-Hậu
Làng Yên-bắc, Ninh-bình

MCCCXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tới miếu ai là chẳng ngửa trông.
Bể học mông-mênh gian bến Nhị,
Rừng nho chót vót ngọn non Nùng.
Đế-đô mấy chỗ trơ nền đất,
Thánh-chỉ muôn thu vững cột đồng.
Gặp hội Á Âu thêm nhuộm vẻ,
Đem khoa ngôn-ngữ để ca phong.

Ng-văn-Quang
Tử-dương, Thường-tín

MCCCXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Qua miếu xui lòng khách ngẫng trông
Cao thấp tường hoa màu vẻ nhạt,
Chập chồng bia đá ngấn rêu phong.
Mõ truyền cửa thánh nghe còn vang,
Trống giục phòng-văn lặng chẳng tăm.
Ngắm cảnh lại càng thêm cảm cảnh,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

Nguyễn-thị-Sen
Tử-dương, Bình-năng

MCCCXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn giáo nghìn thu khách nhớ không?
Thánh tượng nêu xưa tường miếu cũ,
Để đô thành cũ bóng cây lồng.
Mưa tuôn bến Nhị khe dù dục.
Nguồn chảy sông Thù nước vẫn trong.
Trải Lý lại Trần Lê lại Nguyễn,
Bia còn chữ Hán đạo còn trông.

MCCCXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn giáo nghìn thu tưởng thánh công
Cỏ miếu một tòa nêu rột dựng
Cố đô nghìn dặm khói hương nồng.
Mưa Âu bao quản tuộn dòng Nhị,
Cửa Khổng nhường xem vững núi Nùng.
Còn miếu còn bia còn chữ Hán,
Đạo nguyên còn mãi biết bao cùng.

Vũ-Hành
Tử-dương, Hà-đông

MCCCXL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo nay coi vững tựa đồng.
Cửa Khổng sân Trình gương mở rộng
Non Nùng nước Nhị vẻ xanh trong.
Vững bền dấu để bên thành Bắc,
Ngào ngạt thơm lừng khắp cõi Đông.
Sơn phấn này ai tô-điểm đó ?
Hùng hoài nên vịnh mấy vần thông.

Phúc-Hưng, Lục-nam

Cuộc Đấu-xảo Canh-nông

(Tiếp theo)

Giống trâu

Trâu chưa thiến, từ khi dụng răng sữa cửa cho đến lúc mọc răng :

Giải nhất	40 $	MM. Trần-v-Kỳ	
Giải nhất	40	Ng-v-Thụy	
Giải nhì :	không có		
Giải ba	20	Trần-v-Vinh	
Giải tư	10	F. Lautard	

Trâu cái đang nuôi con hay là có chửa, mà chưa đến 10 tuổi.

Giải nhất	40 $	MM. F. Lautard
Giải nhì	30	Ng-v-Nghiêm
Giải nhì	30	C. Lautard
Giải tư	10	Ng-v-Học
Giải tư	10	Ng-văn-Khiết

Giống lợn

Lợn giống ở Trung-châu :

Giải nhất :	không có	
Giải nhì	10 $	M. Trần-văn-Thu

Lợn giống ở miền núi :
Không có con nào.

Lợn giống lai :

Giải nhất	25 $	M. Borel

Lợn cái giống Trung-châu :

Giải nhất	20 $	Ng-thị-Chương

Lợn cái giống miền núi :

Giải nhất	20 $	M. Borel

Lợn cái giống lai :

Giải nhất	25 $	M. Borel

Lợn đực ở ngoài đem vào :

Giải nhất	40 $	M. Borel
Giải nhì	30	S. A. F. C. Ninh-bình
Giải ba	25	Verneuil & Gravereaud
Giải tư	10	Lagisquet

Lợn sề ở ngoài đem vào :

Giải nhất	40 $	M. Borel
Giải nhì	30	S. A. F. C. Bắc-giang

Lợn ăn thịt, giống miền núi :

Giải nhất	10 $	M. Delair

Lợn lai :

Giải nhất	25 $	M. Borel
Giải nhì	5	S. A. F. C. Bắc-giang

Lợn ăn thịt ở ngoài đem vào :

Giải nhất	25 $	M. Borel
Giải nhì	15	S. A. F. C. Bắc-giang

Giống cừu và giống dê

Cừu bắt cứ ở đâu đem vào mà nuôi ở trong xứ :

Giải nhất	40 $	M. Borel
Giải nhì	30	S. A. F. C. Bắc-giang
Giải ba	20	M. F. Lautard

Giống dê

Dê Đông-pháp :

Giải nhất	10 $	M. F. Lautard

Dê lai :

Giải nhất	20 $	M. Borel
Giải nhì	15	S. A. F. C. Bắc-giang
Giải ba	5	Bricard
Giải ba	5	Sandassingh

Cừu ăn thịt, bắt cứ giống nào :

Giải nhất	20 $	M. Borel
Giải nhì	15	S. A. F. C. Bắc-giang

Dê non để ăn thịt :

Giải nhất	8 $	M. Borel

Dê thiến và dê cái để ăn thịt bắt cứ giống nào :

Giải nhất	8 $	S. A. F. C. Bắc-giang
Giải nhì	5	F. Lautard

Dê cái vắt sữa

Dê Đông-pháp :

Giải nhất	10 $	C. Lautard
Giải nhì	8	M. Borel
Giải ba	5	Ng thị-Luân
Giải ba	5	Ng-thị-Lan
Giải ba	5	Ng-văn-Tinh

Dê ngoại quốc và dê lai :

Giải nhất	25 $	M. Borel
Giải nhì	2	C. Lautard

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 21 độ
15 giờ 22 độ

Giá bạc.—Kể từ ngày 19 Décembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 65

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 19 décembre 1923* : — 3 ½ %, 53.40. — 3 ½ %, Thứ hoàn vốn dân 65.85. — 3 ½ %, 82.40. — 4 %, 1917 57.20. — 4 %, 1918 57.65. — 5 %, 1915-1916 68 80. — 5 %, 1920 85,20. — 6 %, 1920 81.20.

Quan Toàn-quyền đi vịnh Hạ-long. — Đến ngày 22 này quan Toàn-quyền Merlin và qui phu-nhân, quan quản-lý văn-phòng Le Fol và qui phu-nhân cùng quan cai-trị Damiens sẽ đi ô-tô xuống Haiphong ra Đồ-sơn và ngoạn cảnh vịnh Hạ-long. Chừng 7 hôm quan Toàn-quyền mới trở về Hanoi.

Qui khách qua Hanoi.—Sáng hôm nay quan Toàn-quyền Merlin và qui phu-nhân đã lên Tam-đảo cùng với quan Đại-sứ Schurman và qui phu-nhân. Buổi chiều các ngài lại về Hanoi.

Tối mai quan Đại-sứ lại lên Vân-nam phủ, chừng cuối tháng mới về Hanoi để đi ngoạn cảnh vịnh Hạ-long rồi mới đáp tàu đi Hong-kong.

Đại-biểu thuyền chuyển.—Quan Khâm-sứ Pasquier xứ Trung-kỳ chừng đến chuyến tàu *André Lebon* này thì về qui-quốc nghỉ. Nay đã có tin rằng quan cai-trị Le Fol quản-lý văn-phòng quan Toàn-quyền sẽ đi trọng nhậm chức quyền Khâm-sứ Trung-kỳ.

Hội-đồng quản-hạt Nam-kỳ. — Quan Toàn-quyền đã ký nghị-định duyệt y những lời bàn của hội-đồng quản-hạt Nam-kỳ ngày 12 và 16 novembre 1923 về các khoản sau này : 1° Đổi lại khoản thuế ô-tô ; 2° Đặt ra một thứ thuế thi cấm máy mô-tô ; 3° miễn thuế thi cấm máy ô-tô cho những người cảnh-sát.

Mua trái phiếu Đông-pháp. — Sở Hưu-bổng Đông-pháp trích ra một triệu francs để mua trái phiếu Đại-pháp.

Đội thương-thuyền Đông-pháp. — Những chiếc tàu thủy *Albert Sarraut, Van Vollenhoven* và *Les fils de Paul Doumer* thuộc về đội thương-thuyền Đông-pháp thì kể từ ngày 1er janvier trở đi sẽ quản trị theo như lệ luật chung của phép kế-toán công ở Đông-pháp, các khoản chi thu sẽ biên cả vào sổ dự-toán chung.

Tiệc trà mừng các ngài thân-hào Nam-kỳ. — Hội Khai-trí định đặt tiệc trà mừng các ngài thân-hào Nam-kỳ ra Hội chợ. Trước đã định vào ngày thứ bảy 22 décembre 4 giờ chiều và đã có tờ đạt đi các hội-viên ở Hanoi, nhưng nay được tin đích rằng các ngài thân-hào Nam-kỳ đến ngày thứ bảy thì xuống Hải-phòng để đáp tàu về Nam. Vậy Hội định đổi làm tiệc trà **vào ngày thứ sáu 21 décembre, 5 giờ chiều.** Xin báo-cáo để các ngài hội-viên biết và mời các ngài đúng ngày giờ sau lấy đến nhà Hội dự tiệc cho trọng thể.

Hội Khai-trí lai cảo.

Nhà Bưu-điện. — Nhà Bưu-điện ở Cao-lãnh thuộc tỉnh Sa-đéc (Nam-kỳ) nay tạm đình việc gửi thư từ Bưu-điện có khai giá và lĩnh hóa giao ngân.

Tòa án Cai-trị. — Tòa án cai-trị đã họp sáng hôm nay hồi 9 giờ tại tòa Thượng-thẩm.

Cuộc đá bóng thi tranh giải quán-quân Bắc-kỳ. — Đến chủ-nhật này 23 décembre hồi 15 giờ 30 ở khu đất sau trại lính sẽ có một cuộc đá bóng thi của Hội *Football Club Hanoïen* và Hội *Stade Haiphonnais* tranh giải quán-quân năm 1923.

Bên Hội *Football Club Hanoïen* có những viên sau này dự cuộc :

MM Lauret, Prénovi, Labeye frères, Souvanna, Mégy, Bigadin, Ménin, Donel và Descounes.

Chắc rằng bà con ta trong Hà-thành hãy còn nhớ : Hội đá bóng Haiphong (*Stade Haiphonnais*) đã 2 năm nay giữ giải quán-quân, cho nên đến chủ-nhật này Hội *Football Club Hanoïen* sẽ hết sức, trước là để cho bà con ta được mục-kích cái tài, sau là để giật lấy giải quán-quân năm nay.

Mong rằng hôm ấy các ngài sẽ bớt chút thời giờ đến xem thì mới biết cái tài của hai Hội.

Hội Trí-trí. — Đến thứ năm 20 décembre này, ông Phạm-văn-Duyệt diễn thuyết về « diễn-kịch ».

Xin mời các ngài hội-viên đúng 8 giờ tối hôm ấy vui lòng đến dự nghe ở nhà Hội cho đông.

Trí-trí hội lai cảo

Việc cứu giúp các miền bị lụt. — Hội-đồng trí-sự lại vừa tiếp được quyển sổ N° 929 của ông Trịnh-xuân-Đức, làm tham biện ở tòa lãnh sự Pháp ở Hong-Kong quyên giúp được 1067 p. tất cả. Xem thế thì biết rằng việc nghĩa-quyên này không cứ người ở gần mà các ngài ở xa đều có lòng hoan nghênh thương xót đồng-bào trong khi hoạn-nạn cả. Thiệt đáng khen thay.

Vậy hội-đồng chúng tôi xin có lời thay mặt các miền bị lụt cảm ơn tất cả các ông các bà ở Hong-kong đã có bảo tâm mà quyên cho được nhiều như thế ; nhất là M. T. X. Đức đã có lòng nhiệt-thành giúp công mà lại giúp của nữa.

Sau đây xin lược đăng các quý tánh phương danh các vị quyên tiền :

MM. F. Yung dit Nguyễn-văn-Vị, 100 p.; Trịnh-xuân-Đức, 100 p.; Leewa S.S.C., 50 p.; Chau-kan-Hoi 10 p.; Société des Secours mutuels des Annamites à Hongkong 5 p.; Yuong-Pak-Sing. 10 p.; Paul Kremer. 20 p.; Yvonne et Jean & Madeleine Kremer, 5 p.; Louis Chambard dit Tran-van-Canh, 10 p.; E. Goy, 10 p.; Pham-dang-Long, 30 p.; Korwin, 5 p.; Pham v-La, 2 p.; Pham-Dang, 1 p.; Pham-an-Lan, 10 p.; Seitert, 5 p.; Fitchenoy, 5 p.; N v. Nguyên, 5 p.; N. v. Tuong dit Tho, 5 p.; R. Rodenfuser, 5 p.; Wo Fat Sing, 25 p.; A. G. Suffiad, 5 p.; Mme Trịnh-xuân-Đức, 10 p.; A. Vadon, 20 p.; Guidon Lavaltée, 5 p.; Mme Ng. v. Vị, 10 p.; Franco Sino Annamite Alexandrais Building, 2 p.; F. Dupré, 3 p.; Mme Nam-Thai, 5 p.; G. Tiran, 5 p.; P. de Raymond, 5p.; Tran-dinh-Thuc, 1 p.; G. V. Carlos, 2 p.; Chang Sick Hau, 1 p.; Lai-van-Khang, 2 p.; Tsin King Kheou, 2 p ; Wong Lai Sho, 5 p.; Nguyên-thi-Ve, 5 p ; Huynh-ngoc-Chau, 1 p.; Thai-Thuan. 10 p.; Luu-van-Sinh dit C. Van Leo, 15 p.; Doduc-Thoan, 2 p.; Et Brossard et Mopin Kingis Building, 10 p.; L. Laugier, 1 p.; P. Botelhe, 1 p.; Low, 5 p.; Cie Cie d'Extrême O. 20 p.; P. Servanin & Cie, 20 p.; L. Y. Au lang, 5 p.; E. H. R., 5 p.; H. Journé, 2 p.; Tchang Nam Sang, 5 p.; Lao ngai Pu, 20 p.; J. Ullmann, 20 p.; Mme Flint, 10 p.; Mme Lily Negre, 5 p.; Kai Yu & C., 10 p.; Long Sew Hong, 2 p.; Fan Sui York, 5 p.; Anonyme, 1 p.; Lui Wai Chau, 20 p.; Menanteau, 1 p.; Sing Kee, 20 p.; Kwang Nguan Seng, 20 p.; Yuen Sen Fat, 25 p.; Anonyme, 1 p.; Pathé Orient, 5 p.; Sté Cie Asiatique, 20 p.; Mork Ting Chui, 5 p.; Tung Woo S. S. C., 1 p.; Pong Tsoi Ching, 20 p.; Yuan Fat Hong, 10 p.; Yamashints Kisen Kaisha, 10 p.; Kuang Mui Sen, 10 p.; Kwan Yuk Cheng, 5 p.; U Cheuk Man, 10 p.; Chan Wing, 5 p.; Sui Heong Yuen, 15 p.; Tai Sun Cheong, 15 p.; Hisada, 5 p.; Mitsui Bussen Kaisha, 10 p.; Fok Tai Cheong, 25 p.; A. Morley, 5 p.; Tong Hok Sing, 5 p.; Kwong Hang, 5 p.; Tsang Foo, 10 p.; Mme Ninh Thai, 10 p..

Hội-đồng trị-sự lại cảo

Cuộc đua ngựa. — Đến chiều chủ-nhật 23 décembre này lại có cuộc đua ngựa, có những giải này :

Giải Turf chạy 1400 m.

Tên chuồng ngựa	Tên ngựa
Bleue	Vĩnh-yên
Q. L. Thanh	Torue
Rouge	Dédé
Gabis	Alba
Ng-văn-Nhân	Fend l'air
Cyrnos	Pacha
—	Đồng-đăng
Cửa cấm	Ajax

Giải Noël chạy 1800 m.

Blanche	Condottière
France	Chocolat
Cửa cấm	Phidias
D. k Long	Picador

Giải Chistera chạy 1.700 m.

Bleue	Papillon
Roché	Béguin
Rouge	Fifi
Cửa cấm	Pynhus
Gabis	Phi-yên
Cerise	Victorieux
Cyrnos	Nankin

Giải Hippodrome nhảy chỗ 2.400 m.

Bleue	Đông-triều
Cửa cấm	Coco
D. K. Long	Picador
—	Sept-pagodes

Đấu-xảo có giải thưởng. — Các người được thưởng tiền và được thưởng bằng thì đến phòng giấy Hội-chợ, số 106. Phố hàng Trống mà lĩnh. từ ngày thứ năm 20 tháng chạp tây trở đi, buổi sáng từ 8 giờ cho đến 11 giờ, buổi chiều từ 2 giờ đến 5 giờ.

Hội-đồng Hội-chợ lai cảo.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quản gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản quán cái giấy quán báo, chừa lại tên nào thì hiểu rõ rành, vào đấy, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quán khác.

Nếu không gửi tiền theo thì sẽ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Số 37

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tửu-hậu trà-dư !

Tối nói :

— Đánh quần đi săn, biết mấy mươi năm rồi ; nay để không có những cái hứng thú lúc thiếu-niên nữa.

Anh tôi nói :

— Không đi săn thì đi ra ngoại-quốc làm gì ?

Tôi nói :

— Kha-huynh ơi ! Bây giờ kha-huynh muốn hỏi đệ, thì chỉ phí lời mà thôi. Rồi ra thế nào cũng có lúc đệ xin bộc bạch để kha-huynh biết. Nay thì thế nào đệ cũng không dám tiết lộ ra mấy may. Cái thân thế của đệ ngày nay chẳng khác nào như người sa chân xuống giếng phải hết sức tìm đường mà thoát lấy thân.

Nói đoạn, giơ tay ra tỉ biệt anh tôi, và dặn anh tôi rằng :

— Hiền-huynh nên chúc cho đệ đi đến nơi về đến chốn, sự toại công thành. Nhược bằng hiền-huynh nghe thấy tin đệ ở ngoại-quốc, giải kết có điều chi, thì bao nhiêu sản nghiệp của đệ, xin hiền-huynh nhận lấy, mà trông coi giúp cho đệ.

Nói xong, tôi liền trèo khắc ra đi, anh tôi ngồi ngẩn ra như phỗng đá, không nói được lấy nửa lời

CHƯƠNG THỨ XX

Bấy giờ tôi đem các đồ hành-lý để cả vào trong tàu, đóng cửa phòng lại, khi đó trong người đã mỏi mệt quá, ngồi bệt ngay lên trốc cái va li, để nghỉ cho nó thư sướng gân cốt một chút. Lúc đó tàu đã sắp lê, sắp mở máy chạy, trên bến những người đi tiễn cũng đã về dần. Tôi bèn bảo Cách-tư-thắc rằng :

— Ông Cách tư-thắc ơi ! Chuyến này ta đi không còn e có sự gì ngăn trở nữa, từ đây ta không cần làm ra cái bộ con ở chăm nhà làm chi !

Lúc tôi nói thì Cách-tư-thắc đang mở va li, xếp dọn quần áo cho tôi, tay còn đang cầm cái quần của tôi, vuốt ve gấp lại. Thấy tôi nói thì đáp rằng :

— Thế sao được ! Tôi đã giả ra làm đầy tớ ông, thì phải cứ thế mãi cho đến bao giờ xong việc mới thôi, chứ nếu tiểu tiết mà bất cẩn, thì chuyến đi này lại mất công toi !

Tôi nói :

— Ông nói cũng phải, xong ở chỗ kín đáo này thì có hề chi, những việc hòm dương quần áo cứ để tôi làm lấy cũng được, bất tất phải phiền đến ông. Coi bộ ông làm cũng quờ quạng không quen thì phải.

Cách-tư-thắc nói :

— Cho dẫu ông có làm quen nữa, nhưng đã có đầy tớ thì cũng không nên làm lấy. Vả lại ta đã giả làm đầy tớ chủ nhà, thì ở chỗ kín này lại càng phải tập cho quen, thì đến khi ra chỗ đông người mới khỏi lộ tung tích. Ông cho chỗ này là kín, song biết đâu lại không có người ròm nom hay sao !

Tôi nói :

— Cửa đã khóa rồi.

Cách-tư-thắc nói :

— Cửa khóa nữa thì cũng chỉ khóa được chốc lát mà thôi, chứ chẳng lẽ lại khóa được mãi ư ! ông phải nên biết rằng kẻ thù của ta không phải là một đứa, mà là nghìn vạn đứa vậy. Lấy nghìn vạn con mắt chú ý vào ta. Ta biết đâu mà phòng bị cho hết. Thầy trò gọi nhau, cũng không có lẽ thiệt gì. Từ nay bất luận là chỗ công hay chỗ tư, xin ông cứ gọi tôi là Bí-đắc là được.

Tôi nói :

— Thế ông cũng ngồi ăn chung với những đẳng hạ-lưu ở trong tàu ư ?

Cách-tư-thắc nói :

— Phải ! Tôi còn muốn lẫn vào trong đám hạ-lưu, hoặc giả có thâm trích ra được tin tức gì chăng ? Cái sổ kê tên những khách đi tàu, ông có dắt đấy không ?

Tôi bèn móc túi lấy ra, Cách-tư-thắc đứng đăng sau tôi, đưa mắt nhìn qua, rồi trỏ lên một người mà bảo tôi rằng :

Mật-tư-thắc Ngõa-luân-đinh, tên này cũng là tên giả đấy, trước đã có dùng một lần. Bèn lại xem xuống dưới, rồi trỏ một tên nữa mà rằng :

Mật-tích-tư-phôn-lâm-bá, Mật-tư-phôn-lâm-bá. Ba người đó ta phải nên hỏi chuyện xem sao !

Tôi hỏi :

— Người sang trọng ư ?

— Phải ! Người rất có can hệ vậy. Đại để trong số còn nhiều tên nữa, chứ chẳng những chỉ có mấy người ấy mà thôi, song họ lấy tên giả cả, thì mình biết đâu mà phân biệt được. Song ta biết thế, thì ta xem ý hễ họ đi lại với ai, tất rằng người ấy cũng là người một tội vậy. Nay hãy mở cửa ra, rồi đi lên trên boong xem !

Tôi bèn lấy thìa khóa mở cửa, bỗng nghe có tiếng lạ, tức là tiếng con Hoành-tân đang xúa. Tôi giật mình, mặt trông không còn ra hồn người nữa.

Cách-tư-thắc thấy vậy cũng lấy làm ngạc-nhiên. Nói rằng :

Một con chó con thế, cũng sợ kia ư ?

Cửa mở, quả nhiên thấy con Hoành-tân đang cắn ăng ẳng. Chó thì có thiếu gì con giống nhau, duy có con chó này thì tôi không sao mà lầm được. Tôi trông thấy nó cũng sợ, mà nó trông thấy tôi, nó cũng sợ, nhe răng trợn mắt, không vẫy nữa mà cũng không vẫy đuôi, chỉ cứ gườm gườm lên mà nhìn tôi vậy. Tôi trỏ cho Cách-tư-thắc xem.

Cách-tư-thắc hỏi :

Chó của ai thế ?

Tôi đáp :

— Của Phôn-hạ-thắc đấy.

— Chẳng có lẽ, thiên hạ thiếu gì con giống nhau. chắc đâu là của người ấy.

Tôi nói :

— Cứ xem nó nhìn tôi chăm chăm, thì biết rằng nó có nhận ra tôi vậy.

Bấy giờ có người làm tàu đi qua, tôi bèn bảo hắn rằng :

— Lệ trong tàu, những phòng hạng nhất này, không được đem chó đến kia mà !

Người ấy đáp :

— Lệ thì vẫn thế thật đấy, song người có chó này là một vị nữ-tang, cho nên thuyền-chủ đặc cách cho phép được đem chó lên đây, nhưng phải có người coi mới được. Nay con chó này ngồi một mình ở đấy, tất là nó lên ra vậy.

Lúc đó tôi nghe có tiếng ào quần dân-bà, cùi xuống ôm con chó đi.

Người làm tàu lại nói tôi rằng :

Hàng ngày. Ngài dậy mấy giờ, mà mấy giờ ngài xơi cơm ?

Tôi nói :

— Anh bảo nhà bếp lên đây, tôi dặn !

Người ấy đi, tôi bèn trèo lên trong phòng, từ lúc thấy con chó, thì trong bụng deo lo, mà Cách-tư-thắc thì vẫn cứ thản nhiên như không vậy.

Tôi nói :

— Người đàn-bà vừa đến ôm con chó đi ấy, tức là con thị-nữ người nước Pháp đấy, mắt tôi trông quyết không lầm.

Cách-tư-thắc lại xem cái danh-bạ, rồi nói :

Trong này không thấy có tên Phôn-hạ-thắc, hay là nàng đổi tên mà đi rành ông chăng ! Nay ông cứ giả làm say sưa, năm bẹp ở trong phòng, đừng ra đâu ngoài. Để đến Nữu-ước thì tôi với ông ta chia tay nhau, mỗi người đi một ngả, Bấy giờ ông thử xuống phòng người tu-trưởng hỏi xem, thế nào thì khắc biết.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Ber, — HANOI
2069

CÓ NHÀ BÁN

Phố Hai Tượng, số 2 (đang sau nhà cô Bé-tý, phố hàng Bạc)
Ai muốn mua, thì hỏi ở đấy.
3736

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 19 décembre 1923
SONG-PHƯỢNG, KỲ DUYÊN
(Liên hồi)
Giữa giá xui khiến cuộc bình đao.
Để thiệt Chiêu-quân phận mái đào.
Ai nhạn mơ mòng tin đính ước.
Ruột tằm đau đợn nghĩa cù lao.

Tối thứ năm 20 décembre 1923
THƯ-QUÁN HỘI
LƯƠNG-DUYÊN
Dở hay đến chốn công-đường.
Ra tay hiệp-sĩ nạt phường ô-quan.
Đoạn rồi kẻ bắc người nam.
Rông mây cả nước về-vang có ngày.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès, có đồng hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Hỉ tín. — Bản quán được tin mừng rằng đến ngày 25 décembre này M. Nguyễn-đ.-Tường tham-tá sở Công-tác ở Hà-nội sẽ làm lễ đẹp duyên với Mademoiselle Hoàng-nam-Mỹ là lệnh-ái ông Hoàng-nguyên-Cát, buôn bán ở Nam-định.

Bản-quán có lời mừng tân-lang và tân-giai-nhân.

Hội Hợp-thiện Hội Hợp-thiện có lời cảm tạ các ông các bà có tên sau đây, đã có lòng từ thiện, cúng vào việc bốc những ngôi mộ vô thừa nhận ở Phúc-trang của bản-hội.

Ông Hồng-Xương, 2p ; ông Phan-cư-Thành, 10p ; ông Phương-đình-Quỳnh 1p ; bà Ngọc-Thấp 2p ; bà Vũ-thị-Loan, 5p ; Hiệu Đức-Phương 20 cái tiểu. Hội Hợp-thiện lại cảo

Rạp chớp bóng
CINÉMA-PALACE
Rue Paul-Bert, Hanoi
CHƯƠNG-TRÌNH
Từ ngày thứ tư 19 đến ngày thứ ba 25 Décembre 1923
Chiếu phim ảnh hiệu GAUMONT
PETIT HOTEL A LOUER
Có France DHELIA và Gaston MODOT đóng trò rất khéo ! ! !

Hội tín-lành Đông-pháp. — Chương-trình ngày lễ Noël 24 décembre, hồi 5 giờ rưỡi tối tại Nhà-thờ Ngõ-trạm Hà-nội như sau này :

1. Câu-nguyện
2. Hát thơ thánh 65 — (Cả cử-tọa)
3. Cắt nghĩa về ngày Noël — (Ông Mục-sư)
4. Diễn tích Chúa Jêsus giáng-sinh — (Học-trò trường Phước-âm)
5. Cuộc họa đàn
6. Hát « Vắng nghe tiếng hát trên trời » — (Bà Nguyễn-minh-Phụng và Học-trò trường Phước-âm)
7. Chuyện trẻ-con — (Ông Ng-Thông)
8. Hát « Voici Noël » — (Học-trò trường Phúc-âm)
9. Chia quà cho con trẻ
10. Câu-nguyện và chúc phước.

Ai có mộ để ở đất của chùa Thái-bình ? — Ai có mộ để ở đất của chùa Thái-bình (Hoàn-long) đã lâu năm nên mau đến mà cất đi, hạn trong ba tháng kể từ ngày 1 tháng 11 tới này trở đi. Nếu hết hạn ấy nhà chùa không cất đi thì nhà chùa sẽ bốc mà quy vào một chỗ cho rộng đất.

Cuộc đua xe đạp. — Đến chiều chủ nhật 23 décembre hồi 3 giờ tại trên Trường đua xe sẽ có cuộc đua xe đạp.

Ngạch Học-chính. M Lê-quang-Hồng, giáo-học hạng tư, nay kiêm cả chức quản-thị (surveillant) tại trường Bảo-Hộ.

Ngạch cô đỡ. — Cô Nguyễn-thị-Phương, cô đỡ thực thụ hạng sáu tại Hà-đông, nay đổi đi Phủ-lý thay cô Đỗ-thị-Khe là cô đỡ thực-thụ hạng sáu lại đổi đến Hà-đông.

Cái nạn hàng ngày. Sáng hôm qua, hồi 10 giờ, một người cu-li xe rác tên là Ng-công-Khoai đang đi ở trong đất nhà la-ga Hanoi bị một cái xe bò chở gạo đè phải chân phải rập ra. Phải đưa ngay vào nhà thương.

Trầm mình. Một người đàn bà tên là Phạm-thị-Trang 33 tuổi, nhà ở đường 88 số 25 ra ao trầm mình ngay ở gần nhà, may có người biết vớt lên được.

BẢN HẠ GIÁ
Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	Op.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu.	0. 20

2067

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Thuế nhột súc-vật tại lò sát-sinh. Những súc-vật đem vào lò sát-sinh mà còn nhốt chưa giết đến, thì theo như nghị-định ngày 24 Octobre 1912 mỗi con vật phải trả thuế là mười-lăm xu một ngày. Còn như thuế sát-sinh thì một con lợn làm lòng và mỡ phải trả 0 $ 60, đem quay phải trả 1 đồng.

Xét ra như thế thì đủ tiền củi và công người làm, nên nay định lại mấy thứ thuế lấy tách bạch như sau này :

Trâu, bò mỗi con	1 $ 20
Bê nặng từ 6 cân trở lên	0, 80
Bê nặng độ 60 cân trở xuống	0, 60
Cừu, dê	0, 60

Như thế tưởng cũng chưa lấy gì làm quá lắm, vì cứ tính trung-bình ra mà xem thì một con lợn hay con bê làm lòng không, hay đem quay cũng phải mất tới 60 cân củi rồi ; nếu là bò hay trâu thì số củi dùng lại phải gấp đôi.

Vậy thuế định lại từ đây cứ những con vật nặng từ 50 cân trở xuống đem làm lòng không hay quay mà chỉ dùng hết độ 60 cân củi thì phải trả là 0 $ 60 ; còn những con vật nào nặng từ 60 cân trở lên thì phải trả 1 $ 20.

Còn thịt ở các nơi khác đem lại, nghĩa là con vật không giết ở lò sát-sinh của thành-phố, thì cũng phải trả thuế mỗi cân là một xu tiền khám vệ-sinh và đóng dấu.

Đó là lời bàn của hội-đồng thành-phố ngày thứ hai 26 Novembre 1923 và đợi khi nào tiểu hội-đồng tài-chính họp để giải-quyết xem sao mới đem thi-hành.

Ăn xong rồi phá. — Sáng ngày thứ hai ở hàng cao-lâu Thinh-hương có bốn người lính vào ăn hàng rồi sinh sự đập phá mất tỉ bát đĩa. Chủ nhà hàng đi trình Cẩm thì nay đã bắt được hai tên giao cho về binh tuần phòng trị tội.

Nạn ô-tô. — Mười giờ sáng ngày thứ hai ở ngã tư đường Maréchal Pétain và phố Bắc-ninh có hai cái ô-tô đụng nhau. Một cái của chú Yin-Y-Lao và một cái của chú A-Lim thì cái của chú A-Lim gẫy mất cái chắn bùn bên tay trái. Không việc gì đến người, nên hai bên đã giảng giải xong việc.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời cảm ơn tấm lòng quí-hóa của các ông, các bà đã gửi lễ phúng cùng đi đưa đám bà Thân-sinh chúng tôi hôm mùng năm, tháng một Ân-nam vừa rồi.

Trong khi tang-gia bối rối, nếu có điều gì sơ-suất, xin các ông, các bà lượng thứ cho, chúng tôi được đội ơn vô cùng.

Trưởng-tử Lê-văn-Hai và đồng-gia bái tạ.
21 Ruelle Ngô-Gạo, Haiphong

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Kẻ cướp tự do. — Đêm hôm 13 décembre, một đảng cướp vào nhà ông Khóa-Kinh, đánh phá một mẻ rất hung, lấy mất cả vàng bạc, áo quần và đồ vật vãnh, ước độ hơn một ngàn đồng.

Ông khóa-Kinh làm thợ sửa đồng hồ và dây thép trong sở xe-lửa ; nhà ở gần lăng âm-hồn ; vợ ông buôn bán, cầm cái họ, cho vay, vẫn là một nhà có tiếng về đường sanh ly ở xứ Hàn này.

Hôm ấy, vào độ một giờ khuya, thình lình thấy mấy đứa phá cửa chạy xọc vô nhà, đốt mồi lửa lên sáng rực ; vợ ông mới thức dậy, thấn hồn bất phụ thể, vừa mở choáng mắt ra, thì bị chúng chận ngay lấy cổ, lấy duốc đốt tay mà khảo của, mụ liền kêu, chúng cứ đốt già. Ông khóa ở nhà sau chạy đến cứu mụ, cũng bị chúng thui rầu nốt. Rồi bốn thằng, tha hồ ngang dọc, nào bứa rương, nào phá tủ ; vàng bạc thì chúng quơ bỏ vô túi, còn áo quần, đồ đạc thì chúng cứ việc nhét nhận vô bao tải ; lấy xong rồi chúng phóng hỏa thiêu gia, rồi cứ thẳng đường cái tự do đi tuốt. Hàng xóm láng giềng, cũng có người chạy tiếp cứu, nhưng nghe nói họ bị chúng dọa nạt và sợ dầm phải chúng gai cho nên chẳng ai dám rục-rịch, đành đứng giương mắt để xem chúng ra tay, mãi đến lúc lửa dậy khói bay, kẻ cướp đi hết rồi, thì nào gần, nào xa, nào mõ nào công, mới rộ-rộ rần rần kéo nhau đến ứng tiếp.

Khen thay, lũ cướp cũng thật cả gan, đem nhè giữa chỗ đông đảo như kia, mà dám giở cái thủ đoạn giết người lấy của, mà cũng nên trách thay cái tình lân lý, cái nghĩa hoạn nạn, sanh tử của người ở xóm kia : Lúc chúng nó đương hành hung như vậy, cả bầy nhiều nhà lại chẳng có một ai dám lên ra ngõ sau mà đi báo Cò giùm cho nhà khỏ chủ hay sao, không thì cũng nên liệu phương kế nào chớ ; bắt quả chúng nó có những đứa đứng ngoài đón đường chận ngõ, nhưng nó chận mấy chỗ gần đó thôi, còn chỗ xa thì việc gì mà sợ. Kịp đến khi kẻ xa người gần đã đến đông đảo rồi, thì sao chẳng đuổi riết theo, ta phân đường, cắt toán nhau mà đi tầm nã chúng, thì có lẽ nào không bắt được ; việc gì lại để cho chúng vừa đi vừa cười ; biết bao nhiêu người thuật chuyện rằng chính mình đã được mắt thấy tai nghe, mà sao lúc bấy giờ cũng điềm nhiên đi được.

Cứ như những cách cư xử thế ấy, không trách nào lúc ông có đến khám nghiệm xong, mà nghe nói quan phát thạnh nộ lên, quở mắng các nhà lân bàng và đòi cách chức lý dịch ; vì ở chỗ ấy tay la ở vào khoảng giữa thành phố, mà tai nhà tranh, nên sở cảnh-sát đã giao sự canh phòng cho làng coi giữ. Có lẽ sự tuần phòng từ rầy về sau sẽ được nghiêm nhặt hơn xưa.

Trong bọn kẻ cướp này đứa nào cũng có biết tiếng tây chê-chê xôi-xôi, nó nói với người ta, cứ dở toàn lối vụ-vu, moa-moa.

Một người đến thăm lại cảo.

TAM-QUAN

Câu chuyện bàu cử. — Mới đây ông chánh-tổng tổng An-sơn-tị trần, theo tờ sức ngày mồng tám tháng 10 ta hào lý các thôn và những người có tư cách đi bàn-cử đều đến họp tại phủ Bồng-sơn cả. Tinh nguyện ra ứng cử có chín người, mà sau khi sát hạch lại, thì chỉ có 4 người hiệp cách thôi. Trong 4 người đó có thầy lý-trưởng làng kia thì hàng tổng có ý tín phục ai cũng chắc là được nhiều phiếu, nhưng không ngờ đến khi bàu cử lại xảy ra nhiều chuyện lôi thôi. Những cánh kia bèn tố giác với quan sở tại rằng thầy lý ấy có tật nơi chân, e việc quan rồi ra không được mẫn cán.

Quan trên nghe lời, bèn bảo thầy lý ấy phải đi thử lại nữa, đi xong lại bảo chạy hai vòng nữa ; vì ông Lý có một bàn chân hơi ngoẹo một ít, nên chạy vập vạp không được suốt ; các bào lý dự xem cuộc chạy đó đều bật cười mà gọi là một cuộc thi hành tấu, mà kết cục thì người phó tổng được làm chánh tổng. M. C. lại cảo

ĐƯỜNG HÒA-XA VINH ĐÔNG-HÀ

Việc làm đường, việc làm ga, việc lấy đá, dập đá, chở đá về các nơi từ sông Ngân-sơn đến lân-ấp.

Đến ngày 15 janvier 1924 thì đấu-giá

Nay bá-cáo để công-chúng biết rằng các giấy ma về việc đấu-giá nói trên này biên để ở các phòng giấy sau này ai nấy có thể đến xem được :

Phòng giấy quan chánh Kỹ-sư về khu điều-khám và công-trình hỏa-xa Bắc-bộ Trung-kỳ ở Vinh.

Phòng giấy quan chánh Kỹ-sư thứ ba ở Thuận-lý.

Sở giám-đốc công-tác ở Hanoi.

Phòng giấy quan chánh kỹ-sư địa hạt Nam-kỳ ở Saigon.

Phòng giấy quan chánh Kỹ-sư địa hạt Trung-kỳ ở Huế.

Phòng giấy quan chánh Kỹ-sư sở hàng-hải ở Haiphong.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thị không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và nghĩ-định cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng mười, năm-hiệu Khải-định thứ bảy, tôi Nội-các phụng lời chỉ-dụ rằng :

Chiếu nay đại Quang phòng các MONTÈS qui ông, có chế nên việc thứ rượu bổ để tăng ngự dùng quả rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phẩm thứ nhất cho qui được phẩng chế-công để là thành-giả.

Khâm thử.



« Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua dồng niên : **5 $ 00**
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

SỐ 18

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhả ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hôn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng-văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đá-tử. Sau vì một sự kén chồng lấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Chỉ có *Triệu-công* cười khanh-khách mà bảo rằng :

— Chẳng những thuộc bài, mà 4 lối chữ đều viết được tinh-diệu nhập thần, thật quả là bậc tài-nữ hiếm có ! mau mau sai người đệ trình ngự-lãm, để lĩnh đề-mục thứ hai đến.

Người nhà *Sơn* thượng-thư vâng mệnh, cuốn bốn bức chữ lại, giao cho truyền-đề-viên phi ngựa đệ trình. Hồi lâu lại thấy phi ngựa đưa đề-mục thứ hai đến. *Sơn-hiền-nhân*, *Đậu-quốc-nhất* và *Triệu-công* cùng mở xem thì thấy 3 bài ca-từ : một bài « *Tảo-triều* », một bài « *Ngọ-triều* », và một bài « *Vãn-triều* ». Lại theo lệ sao-lục ra hai tờ giấy đưa ra hai bên như trước.

Bấy giờ *Mục-lễ* thấy *Nhan-qui* thì chữ viết không xong, đã có ý chán-nản, trong lòng chỉ lo đề-mục thứ hai gặp phải bài khó-khăn. Khi đề-mục tới nơi, thấy cũng hơi dễ, mới tươi-cười hớn-hở, vừa mài mực vừa cầu-tứ để làm.

Mục-lễ nghĩ thầm : đã đành rằng ca từ, nhưng biết dùng điệu gì cho hợp. Nếu dùng điệu *Như mộng linh*, *Trường-tương-tư* và *Ức-tiên-nga* thì e không hợp thời-nghi, mà muốn dùng cái tên cho hợp thời-nghi thì quanh quẩn nghĩ mãi chưa được.

Sau *Mục-lễ* lại nghĩ thầm : Cốt-làm ca-từ cho hay, còn chữ đặt tên ca-điệu thì thiết tưởng cũng không cần cho lắm. Nghĩ vậy, mới cầm bút viết, nhưng viết chưa được mấy câu, thì đã nghe thấy tiếng *Triệu-công* cười nói.

Triệu-công cả cười mà rằng :

— Sao *Sơn* tiểu-thư chóng xong như thế, thật là kỳ tài ! Kỳ-tài ! mời các quan đứng dậy xem, rồi để đệ trình ngự-lãm.

Mục-lễ ngẩng đầu lên nhìn thì thấy các quan đã đứng dậy. *Mục-lễ* tự liệu làm không kịp được, mới cũng đứng dậy theo mọi người đến xem thì thấy ba bài ca-từ đã viết được rõ-ràng tề chỉnh.

1. — Bài thứ nhất « *Tảo-triều* », đề là điệu « *Yến-kim-môn* » ;

2. — Bài thứ hai « *Ngọ-triều* », đề là điệu « *Ha-thanh-triều* » ;

3. — Bài thứ ba « *Vãn-triều* », đề là điệu « *Thiên-thu-tuế* ».

Các quan xem xong, ai nấy đều kinh ngạc, cho là kỳ-tài. Chỉ có *Đậu-quốc-nhất* thấy đề-mục thứ hai, *Sơn-đại* lại chiếm phần thắng thì càng thêm lo-phiền, nhưng cũng không thể giúp sao cho được

Triệu-công mừng-rỡ mà rằng :

— Thật là tài-nữ ! tài-nữ ! mau mau đệ trình.

Đậu-quốc-nhất nói :

— Hãy đợi *Mục* tiên-sinh, rồi cùng đệ trình một thể.

Triệu-công ngảnh lại hỏi *Mục-lễ* rằng :

— Tiên-sinh đã xong chưa ?

Mục-lễ thẹn đỏ mặt lên mà đáp rằng :

Chưa xong !

Đậu-quốc-nhất nói :

— Thánh-thượng đã hạn giờ ngọ thì khảo về ca-từ, bây giờ hãy còn là giờ tị, dầu thư-thả một chút, cũng không hề chi !

Triệu-công chạy đến chỗ *Mục-lễ* ngồi nhìn xem thì thấy mới thảo được có hai dòng, lại xóa bỏ mất một dòng.

Triệu-công nói :

Mới làm có bấy nhiêu thì đợi sao được, âu là hãy để trình bài của *Sơn* tiểu-thư trước, khi nào *Mục* tiên-sinh làm xong, bấy giờ sẽ lại đệ trình.

Nói xong, liền trao cho truyền-đề-viên phi ngựa đệ trình. *Mục-lễ* không làm thì sợ đắc-tội mà muốn làm thì vô luận rằng trong bài ca-từ, những chữ điển-thần về *Tảo-triều*, *Ngọ-triều* và *Vãn-triều*, không thể nào theo kịp *Sơn* tiểu-thư ; cả đến mấy tên ca-điệu như *Yến-kim-môn*, *Ha-thanh-triều* và *Thiên-thu-tuế*, ý-tứ hàm-súc vô cùng, cũng không thể nào mà làm hơn được nữa.

Mục-lễ cầm bút nghĩ quanh nghĩ quẩn, càng nghĩ càng khó, chưa kịp hạ bút viết thì đề-mục thứ ba đã phi ngựa đưa đến rồi. *Triệu-công* mở xem, thấy một bài thơ ngũ-ngôn cận-thể : « *Phú đắc lập-thu ngộ-đông nhất diệp lạc* », hạn 4 vần : « *Thu, lưu, du, sầu* ».

Lần này đến *Bắc-kỳ-thông* và *Tổng-tin* thì với *Sơn-đại*. *Triệu-công* lại sao-lục ra 3 tờ giấy, đưa cho 3 người. *Sơn-đại* tiếp được đề-mục, thấy là một bài thơ, càng có ý muốn phó tài, cầm bút viết ngay. *Bắc-kỳ-thông* chưa nhận hết mấy chữ hậu-vần thì *Sơn-đại* đã viết xong, đưa đến cái ấn ở khoảng giữa.

Sơn-hiền-nhân trông thấy, mừng-rỡ xiết bao, vội-vàng đứng dậy mời các quan cùng đến xem. *Bắc-kỳ-thông* sợ toát mồ-hôi ra, nghĩ thầm : quái lạ ! không biết tại sao mà nàng mẫn-tiệp đến như thế ! *Bắc-kỳ-thông* nghĩ vậy, mới đặt bút xuống, chạy đến xem trước. *Tổng-tin* còn toan cố làm cho xong, nhưng thấy mọi người đều đến xem cả, bất-đắc-dĩ cũng chạy lại xem.

Bắc-kỳ-thông xem xong, vỗ bàn mà reo lên rằng :

— Thật quả kỳ-nữ ! thật quả kỳ-nữ ! chẳng những mẫn-tiệp hơn người mà cấu-tứ lại kỳ-dật, không kém gì cổ-thi !

Nói xong, ngảnh lại bảo *Đậu-quốc-nhất* rằng :

— Nếu vậy thì thật là thần-đồng ! Sức người không thể theo kịp, tôi xin bái-phục !

Đậu-quốc-nhất nghe nói, đứng ngẩn người ra, *Tổng-tin* cũng không còn biết nói thế nào. *Triệu-công* cười mà bảo rằng :

— *Bắc* tiên-sinh đã chịu phục rồi ! mau mau đệ trình !

Truyền-đề-viên lại phi ngựa đi ngay. Đề-mục thứ tư, đến lượt *Ha-chi-trung*, *Hạ-chi-trung* thấy mấy người trước đều chịu thua cả, nghĩ thầm : Chúng là ngoại-quan thì dầu chịu thua cũng chẳng hề chi, ta đây là một vị trong tòa Hàn-lâm, nếu mà chịu thua, còn ra thể-diện nào nữa !

Sau *Hạ chi-trung* lại nghĩ thầm : mấy câu thơ lăng-nhăng, bọn nữ-lưu hoặc giả còn có thể chắp-chênh được, chứ làm một bài văn trường-thiên, tất cũng khó lòng. *Hạ-chi-trung* còn đang nghĩ thì đề-mục thứ tư đã đưa đến nơi.

Khi mở ra xem, thức là một bài phú *Ngũ-sắc-vân*, vừa sợ vừa mừng. Mừng là mừng về đầu bài khó, bọn nữ-lưu khó lòng làm trôi ; sợ là sợ về đầu bài khó, chính mình vị-tất đã làm kịp.

Hạ-chi-trung không làm vội, hãy ngẫng nhìn nàng *Sơn-đại* xem thế nào thì thấy nàng đã giơ tay nhắc quản bút. Ngòi bút mùa trên tờ giấy, lúc mau lúc chậm, tuyệt nhiên không có ý nghĩ ngợi khó-khăn, chỉ trong chớp mắt, đã viết được đến mười mấy dòng vậy.

Hạ-chi-trung luống-cuống, tay cầm bút viết, ruột rối như mớ bòng-bong, còn lấy đâu làm có kỳ-tưởng. Bấy giờ *Hạ-chi-trung* đành phải theo dấu bài mà viết thảo cho xong, nhưng viết chưa được nửa bài thì nàng *Sơn-đại* đã làm xong rồi.

(Còn nữa)

BÁN ĐỒN-ĐIỀN

Một cái đồn-điền rộng 650 mẫu tây muốn bán.

Hỏi tại số 54, Phố Strasbourg, Haiphong. 3726



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-MINH *ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đã các mùi đặt dầu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay. 2056

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennoragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng quang. Người bị lậu đã thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi đái, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại đính một tý máu. Sự đó là thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hóa sinh ra thế.

Các chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con để cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là rẻ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tinh chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu đe rửa những tỳ thận ở bàng quang, nhờ thế bệnh lậu tóc thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal*.



● Ở các hàng bào-chế đều có bán cả. 2050

Minh tạ lương y

Tôi phải bệnh chỉ ngột 18 năm, mỗi khi đại-tiện đau đớn khó nhọc, sau được Monsieur A. Chi chủ nhà máy giêm Hanoi, giới-thiệu tôi đến chữa tại nhà M. Chuong-Quay-Lam, 26, phố hàng Đường, Hanoi, là người đã chữa khỏi ông ta vừa xong, sau tôi đến chữa trong 3 tuần lễ là khỏi hẳn, những ngày đang chữa có thể làm lụng, đi lại, được như thường không đau không sót. Chiếu-đại thỏa khả-đáng.

Vậy tôi xin có mấy lời cảm tạ lương-y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

LUONG-VO-SUNE
Chủ-hiệu Đông-xương-Long
Đại cơ-khí-xưởng Hanoi
N° 65, Phố hàng Bồ, N° 65.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-da (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0$,10 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tinh y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi:

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt mang mộng, mỗi chai 2 hào.

DẦU RĂNG.....



..... lo nghĩ, phiền não, buồn rầu, đến đau mắt lòng, song muốn ngủ ngon dấc cũng rất dễ, mà ngủ ngon dấc tất là tại khỏe mạnh, lại can đảm, lại có nghị-lực ngay. Muốn được như thế, thì phải làm thế nào? Hãy thử xúp SIROP FOLLET là đã.

Dùng thuốc **SIROP FOLLET**, thì ngủ yên đêm ngày, và yên ổn đủ mọi điều được liền. Uống thuốc độ vực máy phút đồng hồ thì đau đớn hơn rưỡi đều dứng thay đổi nhiều ngay.

Đau gân, đau xương, đau thận, đau gan, đứt dội đến đâu, dùng thuốc **SIROP FOLLET** cũng trừ được một cách thần diệu. Dùng thuốc ấy thì đau gân ở đâu cũng trị được một cách rất chóng. Hoặc đau ở đâu, ở rằng ở xương sườn, v. v. cũng vậy.

Thuốc **SIROP FOLLET** trị bệnh ho cũng diệu lắm dầu ho đến thế nào cũng vậy. Thế cho nên người ta thường dùng để trị bệnh ho cơn.

Người ốm có thể uống được 3 tí là xếp một ngày không có điều gì ngại cả. Con trẻ thì uống 3 ti là cả-phê.

Các hàng bào chế đều có bán.

Chính điểm : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

Nhà Bản-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Đào-Đình-Mai dit Kim-Diễn

56 nhà 8, con đường Nghĩa-địa, (Rue de la Cimetière)

Ngay cửa nhà thương cho trông sang

HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các qui-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các qui-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn. 309

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nên các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng độ ngày lấy lượng chắc chắn khỏi liền.

Ở Paris bắt tại hiệu bào chế DUPEY, 225, R. St Martin. Ở Hanoi bắt tại hiệu Ex. CHASSAGNE

• Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được! •

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tín-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét, thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền** và rất **quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ**, người ốm **mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị thuốc hảo không có pha chế chi cả

Mỗi hoàn 0,50 (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẬT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP

Trữ tại: 6, Rue de Pont-de-Fer, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM

Cũng có bán tại: Hanoi, PHARMACIE Pierre Nicolas, 1, Rue Paul Bert, 1 — và các hiệu bào chế khác.

HÀNG MỚI VỀ

Enveloppes và chambres à air xe tay

Vải xanh lợp mui thật tốt khổ rộng 1m20 giá 2$20 một thước

Chục xe, vòng bánh, nan hoa, vân vân.

Cho hiện xe nên mua ngay được giá hạ

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酗補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每時吉古班每吉班没喊歌咳甜

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099



河内海防

正號金泰獅名茶

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tầu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là **KIM-THÁI** số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, đã được nhiều quý-khách ngợi khen chè của bản-hiệu thật là hảo hạng, uống rất thơm, vì bản hiệu được nhiều quý-khách có lòng tin đến mua nhiều cho.

Vậy bản-hiệu mở thêm một hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3, để tiện cho Quý-khách lại mua, và nhân buổi đầu bán ở Hanoi, bản-hiệu có tặng thêm trong một tháng kể từ ngày 19 tháng 10 ta, các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến hiệu mua từ 1 gói 2 lạng trở lên thì bản-hiệu xin tặng riêng một gói chè rất quí ở bản-hiệu để đa tạ các ngài đã có lòng nhiệt-thành với bản-hiệu, sau này xin quý-khách có mua chè, nên nhận kỹ các hiệu chè của bản-hiệu như sau này:

KIM-THÁI hiệu sư-tử; **CÔNG-THÁI** hiệu kỳ-lân và **LÂM-MẬU**, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Xin nhận cho kỹ, kẻo mua lầm chè hiệu khác thì sẽ sai như lời bản-hiệu đã nói ở trên, các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI

Haiphong, phố Khách, số 140 — Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

代行年本
理易貨號
貴街真補
客馬儒在
光三臺梅
顧號逢防
請以近華
認利駝人
有便名街
獅請令壹
子君再百
嘛株關四
茶貿关十
爲各店號
認準在開
誓河候
有內多

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

SUỐT THÁNG CHẠP TÂY CÓ BÁN CÁC THỨ SAU NÀY:

Hạng mứt tốt nhất kiểu Đại-pháp chế.

Hạng kẹo chocolat, kẹo, mứt nhân hạnh-đào.

Các thứ mứt mền.

Các thứ mứt có nhân.

Các thứ mứt quả chế như men thủy tinh lóng lánh.

HIỆU Hãu-trước Sevigné.
Hãu-trước Louis-Jacquin
Mứt « Chien qui saute »
Mứt « Générale du Centre »

Kẹo chứng sáo ngâm nước đá giá nửa cân là: 1 fr. 00

Ngày nào cũng có kẹo ngâm nước đá bán

Rượu nho Mousseux carte blanche « André Gallois » một chai, 7 fr. 00
Một hòm 12 chai 78 00
Rượu champagne « Léon Chandon Cuvée Royale » một chai. . 18 00
Một hòm 12 chai 174 00

Adr. Tg. : MAGASRÉUNIS — TÉLÉPHONE N° 188

LAXO SODYL

Một thứ hạt gập chất muối của loài quả, thì xối bọt lên.

Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt.

Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.

Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trẽ, nhọt lở, vân vân.

Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền: 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại:

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)